

Bản án số: 132/2025/HS-ST

Ngày: 19 - 6 - 2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính.

2. Bà Trần Thị Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 241/2025/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng Minh K, sinh năm: 1995, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Số B Lô D, Phường A (nay là phường H9), Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số B Lô D, Phường A (nay là phường H9), Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Phụ quay phim; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung H và bà Nguyễn Thị Mỹ H1; có vợ và chưa có con.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2024 đến nay. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút, ngày 29/8/2024, Tổ tuần tra 363 của Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số A D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Nguyễn Hoàng S đang điều khiển xe mô tô biển số 59B1-543.24 chở Nguyễn Đăng Minh K có dấu hiệu nghi vấn có liên quan đến ma túy; nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi áo khoác trước ngực bên trái của K có 01 túi nylon nhiều màu sắc đề chữ “A HEMI” (bên trong có 01 túi nylon đựng 01 túi nylon chứa chất bột) và K khai nhận đó là ma túy mua về để sử dụng; nên lực lượng chức năng thu giữ vật chứng và dẫn giải Khoa về trụ sở Công an P, Quận H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q để xử lý theo thẩm quyền. Qua xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Đăng Minh K và Nguyễn Hoàng S, kết quả: S âm tính với ma túy; K dương tính với ma túy, loại THC.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đăng Minh K khai nhận: Ngày 27/8/2024, tại khu vực trước Trung tâm thương mại “C” thuộc Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; K gặp lại một người quen tên L (không rõ lai lịch) thì L cho K 01 điều thuốc có bỏ cần sa để sử dụng và K đã sử dụng hết; nên lực lượng Công an không thu giữ được. Ngoài ra, L còn đưa tài khoản M tên “Quốc V” cho K để liên hệ mua ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 27/8/2024, K nhắn tin cho tài khoản tên “Quốc Việt” đề hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy dạng khay thì được Quốc V đồng ý. Sau đó, K sử dụng tài khoản số 0421000537016 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần N (V1) mang tên NGUYEN DANG MINH KHOA chuyển 4.000.000 đồng đến tài khoản số 0511000462453 mở tại V1 tên BUI TRAN QUOC VIET. Sau đó, K đặt xe ôm công nghệ (Khoa không rõ thông tin của người chở) để chở bị cáo đến hẻm A P, Phường E, Quận H đi đến chỗ Quốc V để lấy ma túy (người chở không biết mục đích chở K đi mua ma túy). Sau khi mua được ma túy, K mang về nhà số B Lô D H, Phường A, Quận H định sử dụng; nhưng chị Trần Thùy A (vợ của K) phát hiện sự việc, nên phản đối không đồng ý để K sử dụng ma túy và chị A yêu cầu K phải hủy bỏ hết số ma túy trên; sau đó K đổ hết số ma túy này vào bồn cầu vệ sinh trong nhà K để tiêu hủy; nên cơ quan Công an không thu giữ được.

Đến khoảng 17 giờ 52 phút, ngày 29/8/2024, khi K đang làm việc tại địa chỉ C N, phường B, thành phố T thì nhắn tin đến tài khoản Messenger “Q” hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy hàng khay thì “Quốc Việt” đồng ý. Khoảng 30 phút sau, K chuyển tiền từ tài khoản V2 của K đến tài khoản ngân hàng V1 tên BUI TRAN QUOC VIET với số tiền là 4.000.000 đồng như trước đây. Đến khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 29/8/2024, K đặt xe ôm công nghệ G do anh Nguyễn Hoàng S làm tài xế chở đến địa chỉ A P, Phường E, Quận H lấy ma túy của Quốc V. Khi đến nơi, K mới biết là nhớ nhầm địa chỉ, nên K nói anh S đứng chờ ở ngoài để K đi bộ vào bên trong hẻm A P, Phường E, Quận H khoảng 10m và nhặt túi nylon nhiều màu sắc có chữ “YA HEMI” mà Quốc V đã để sẵn từ lúc nào không rõ, tại sát bờ tường bên trái, hướng từ đầu hẻm đi vào bên trong. Sau đó, K bỏ túi nylon trên vào túi áo khoác bên trái trước ngực đang mặc rồi quay lại nói anh S chở K về lại địa chỉ C N, phường B, thành phố T. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh S chở K đến trước số 161 - A D, Phường A, Quận H thì bị lực lượng Công an phát hiện như trên.

Ngày 06/9/2024, Phòng K1 Công an Thành phố H có kết luận giám định số 10271/KL-KTHS, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Minh K và hình dấu Công an P, Quận H, bên trong có: 01 gói nylon nhiều màu sắc

có chữ “YA HEMI” chứa 01 gói nylon chứa chất bột là ma túy ở thể rắn, loại Cocaine, có khối lượng 0,9835g (không phải chín tám ba năm gam).

* Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 01 gói nylon nhiều màu sắc có chữ “YA HEMI” chứa 01 gói nylon chứa chất bột, thu giữ của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K;

- 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh (đã qua sử dụng), gắn sim số 0937952950, thu giữ của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K sử dụng để liên lạc mua ma túy của “Quốc Việt”.

Đối với tài khoản ngân hàng mang tên “BUI TRAN QUOC VIET” bán ma túy và đối tượng tên L đã đưa cần sa cho bị cáo khoa sử dụng, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch; nên ngày 24/01/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Hoàng S là tài xế chạy xe ôm công nghệ G, khi nhận lời chở bị cáo Nguyễn Đăng Minh K đi đến đầu hẻm A P, Phường E, Quận H vào ngày 29/8/2024 thì anh S không biết sự việc K đi mua ma túy về sử dụng; nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh S.

* Bản cáo trạng số 98/CT-VKS-Q8 ngày 20/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng Minh K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đăng Minh K và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Minh K mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đăng Minh K (do bị cáo không có hưởng bất chính và có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, khó thi hành).

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon nhiều màu sắc có chữ “YA HEMI” chứa 01 gói nylon chứa chất bột;

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh (đã qua sử dụng), gắn sim số 0937952950, thu giữ của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K sử dụng để liên lạc mua ma túy của “Quốc Việt”.

* Bị cáo Nguyễn Đăng Minh K thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, bị cáo không có ý kiến tranh luận, không bào chữa và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng Minh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K đã bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, tại trước số A D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua giám định, chất ma túy mà lực lượng Công an thu giữ của bị cáo K là loại Cocaine, có khối lượng là 0,9835g (không phải chín tám ba năm gam) và đủ khối lượng để truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo, theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận trước khi bị bắt quả tang, trước đó bị cáo được một người quen tên L (không rõ lai lịch) cho bị cáo 01 điều thuốc có bỏ cần sa để sử dụng và K đã sử dụng hết; nên lực lượng Công an không thu giữ được. Ngoài ra, vào ngày 27/8/2024, bị cáo đã liên lạc nhắn tin với tài khoản tên “Quốc Việt” để hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy dạng khay để sử dụng; nhưng đã bị vợ của bị cáo phát hiện ngăn cản, không đồng ý để bị cáo sử dụng; đồng thời, vợ bị cáo đã yêu cầu bị cáo tiêu hủy số ma túy này và bị cáo đã tiêu hủy số ma túy này trong bồn cầu vệ sinh tại nhà của bị cáo.

Do không thu giữ được các vật chứng nêu trên, nên không có cơ sở để giám định nhằm xác định chất ma túy và khối lượng chất ma túy nêu trên. Vì vậy, chưa có đủ cơ sở pháp lý để xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nhiều lần theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và qua xét hỏi tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Đăng Minh K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và về nhân thân của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K: Bị cáo Nguyễn Đăng Minh K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên Hội đồng xét xử cũng lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng Minh K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình của bị cáo có nhiều đóng góp cho sự phát triển của đất nước; bà ngoại của bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; bà cố ngoại của bị cáo được Nhà nước tặng danh hiệu “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Đăng Minh K một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Đăng Minh K và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[6] Xét lời đề nghị được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Đăng Minh K tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính và bị cáo không phải là người có chức vụ và có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Nguyễn Đăng Minh K.

[8] Về vật chứng liên quan vụ án này:

- 01 gói niêm phong ghi số 3138/24Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Minh K, hình dấu Công an P, Quận H và các chữ ký ghi tên cán bộ điều tra Lê Hữu T và Giám định viên Nguyễn Xuân S1: Qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành, hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh (đã qua sử dụng), mặt sau bị bể một góc, IMEI 1: 356807119970844, IMEI 2: 356807119692299, gắn sim số 0937952950; là tài sản cá nhân của bị cáo K và đã dùng vào việc phạm tội; hiện có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Đối với tài khoản ngân hàng mang tên “BUI TRAN QUOC VIET” bán ma túy cho bị cáo K và đối tượng tên L đã đưa cần sa cho bị cáo K sử dụng, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch; nên ngày 24/01/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với anh Nguyễn Hoàng S là tài xế chạy xe ôm công nghệ G, không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q không xử lý anh S là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với chị Trần Thùy A (vợ của bị cáo Nguyễn Đăng Minh K), do không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo K trong vụ án này; nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[12] Đối với người chạy xe công nghệ chở bị cáo K đi mua ma túy vào ngày ngày 27/8/2024, do không biết, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo K và không rõ thông tin, lai lịch; nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đăng Minh K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng Minh K 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Nguyễn Đăng Minh K.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi số 3138/24Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Minh K, hình dấu Công an P, Quận H và các chữ ký ghi tên cán bộ điều tra Lê Hữu T và Giám định viên Nguyễn Xuân S1.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh (đã qua sử dụng), mặt sau bị bể một góc, IMEI 1: 356807119970844, IMEI 2: 356807119692299, gắn sim số 0937952950.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật lập ngày 17/6/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Đăng Minh K phải chịu số tiền là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8, TP.HCM;
- CQCSĐT CA TP.HCM;
- CQTHAHS CA TP.HCM;
- Phân trại tạm giam KV8 - Trại tạm giam Chí Hòa, CA TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc